TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 831/2023/HC-PT
Ngày: 21 - 11 - 2023
V/v *Yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất, quyết định cưỡng chế thu hồi đất và yêu cầu bồi thường hoa mầu, tài sản trên đất*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình và bà Phan Thị Vân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 674/2023/TLPT-HC ngày 20 tháng 9 năm 2023, về việc "*Yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất, quyết định cưỡng chế thu hồi đất và yêu cầu bồi thường hoa mầu, tài sản trên đất"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12863/2023/QĐPT-HC ngày 05 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông **NVK**, sinh năm 1957; địa chỉ: huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông **NVT**, sinh năm 1982; địa chỉ: huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện Yên Phong và Chủ tịch UBND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí Cường - Chủ tịch UBND huyện Yên Phong.

Người đại diện theo uỷ quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Duy Phúc - Phó Chủ tịch UBND huyện Yên Phong. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong. Người đại diện theo pháp luật: Ông Kiều Ngọc Chỉnh - Chủ tịch UBND xã. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3.2. Bà **KTC**, sinh năm 1958; chị **NTL**, sinh năm 1976; anh **NVC1**, sinh năm 1978; chị **NTH**, sinh năm 1981; chị **NTN**, sinh năm 1983 và anh **NVT1**, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (bà C có mặt, những người còn lại đều vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà C, chị L, anh C1, chị H, chị N và anh T1: Ông NVT, sinh năm 1982; địa chỉ: huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông NVT trình bày:

Về nguồn gốc diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi là của gia đình ông NVK được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCNQSDĐ) vào thời điểm năm 1999. Thực tế gia đình ông K đã sử dụng từ trước năm 1992 và vẫn canh tác ổn định từ khi được chia ruộng cho đến khi bị thu hồi.

Theo Quyết định số 8433/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh về việc thu hồi đất nông nghiệp của hộ ông NVK thì gia đình ông K bị thu hồi diện tích đất nông nghiệp tại xứ đồng Cửa Đình, thửa đất số 50, tờ bản đồ số 01, diện tích 278,4m^2, diện tích bị thu hồi theo quy hoạch 278,4m^2; tại xứ đồng Đồng Phù, thửa đất số 57, tờ bản đồ số 02, diện tích 645,1m^2, diện tích bị thu hồi theo quy hoạch 645,1m^2. Tổng diện tích bị thu hồi là 923,5m², vị trí thửa đất tại: Thôn Yên Tân, xã Hoà Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Theo như quyết định thu hồi thì số diện tích bị thu hồi phù hợp với GCNQSDĐ mà ông K được cấp, ông không có thắc mắc gì.

Gia đình ông có được nhận quyết định thu hồi đất nhưng không được nhận thông báo thu hồi đất, không được nhận quyết định phê duyệt phương án bồi thường đất, người dân có được phổ biến và họp nhưng có một số hộ dân trong đó có gia đình ông không đồng ý với các quyết định của UBND huyện Yên Phong và có một số hộ dân hỏi chính quyền khi họp dân nhưng các cấp chính quyền không trả lời được cho các người dân.

Tuy nhiên, ông nhận thấy việc UBND huyện Yên Phong ra các Quyết định thu hồi đất, Quyết định cưỡng chế thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với thửa đất trên của gia đình ông có nhiều sai phạm, không có căn cứ, không đúng trình tự thủ tục theo luật định. Việc bồi thường giải phóng mặt bằng không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình ông. Sau khi nhận được quyết định thu hồi, gia đình ông có khiếu nại tới Chủ tịch UBND huyện Yên Phong và UBND tỉnh Bắc Ninh nhưng họ không trả lời. Bản thân ông không có chứng cứ về việc đã gửi đơn khiếu nại đến UBND huyện Yên Phong và UBND tỉnh Bắc Ninh.

Về căn cứ thu hồi đất: Theo quy định tại khoản 1 Điều 16, khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013 thì việc UBND huyện Yên Phong ra Quyết định thu hồi với thửa đất của gia đình ông là không có căn cứ, trái quy định pháp luật. Ông nhận thấy UBND huyện Yên Phong không tiến hành đúng trình tự thủ tục luật định.

Nay ông muốn sử dụng phần đất này để canh tác, tạo công ăn việc làm cho gia đình nên ông không đồng ý việc thu hồi của UBND huyện Yên Phong. Còn nếu dự án này tiếp tục được thực hiện thì ông và các hộ dân đề nghị được thoả thuận về giá bồi thường đối với chủ đầu tư. Vì dự án này là dự án đầu tư xây dựng nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, chứ không phải là dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

Thửa đất bị thu hồi gia đình ông vẫn đang canh tác trồng tỏi và chuối. Từ những lý do trên, ông K đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh:

Hủy Quyết định số 8433/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Yên Phong về việc thu hồi đất nông nghiệp của hộ ông NVK để thực hiện dự án khu nhà ở đấu giá QSDĐ tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong (viết tắt là Quyết định số 8433);

Hủy một phần quyết định số 7852/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND huyện Yên Phong về việc cưỡng chế thu hồi đất nông nghiệp liên quan đến gia đình ông (viết tắt là Quyết định số 7852);

Yêu cầu bồi thường thiệt hại về hoa màu trên đất. Ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND huyện Yên Phong trình bày:

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 8433 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh: Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong là dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo điểm d khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013; Nghị quyết 191/NQ-UBND ngày 11/7/2019; khoản 3 Điều 32 Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024). Về trình tự thủ tục lập hồ sơ thu hồi đất, lập phương án bồi thường hỗ trợ và Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, HT GPMB của UBND huyện Yên Phong ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, đúng quy định của pháp luật đất đai hiện hành.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 7852 về việc cưỡng chế thu hồi đất của UBND huyện Yên Phong: Hội đồng bồi thường HT GPMB phối hợp với UBND xã Hòa Tiến, các ban ngành đoàn thể địa phương tổ chức nhiều cuộc vận động, đối thoại trực tiếp với nhân dân. Như vậy, việc Chủ tịch UBND huyện Yên Phong ban hành Quyết định số 7852 là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu bồi thường thiệt hại hoa màu trên đất:

Ngày 17/11/2021, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 7852 về việc cưỡng chế thu hồi đất nông nghiệp. Sau đó thực hiện các thủ tục gửi quyết định, tuyên truyền vận động đến từng hộ, niêm yết công khai và thường xuyên thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

Ngày 21/12/2021, UBND xã Hòa Tiến thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trên thực địa theo hình thức san ủi mặt bằng hiện trạng đối với các thửa ruộng các hộ gia đình không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ. Việc thực hiện cưỡng chế đảm bảo công khai, minh bạch đúng theo quy định của pháp luật. Yêu cầu của ông K và các hộ được bồi thường thiệt hại về hoa màu, cây trồng trên đất khi cưỡng chế là không có cơ sở.

Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Ngày 24/8/2021, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong ban hành Quyết định số 6084/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Lan, bà KTC và một số công dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Vậy UBND huyện Yên Phong, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh bác đơn khởi kiện của người khởi kiện và giữ nguyên các quyết định đã ban hành.

Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan UBND xã Hòa Tiến trình bày:

Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong là dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo điểm d khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013 được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh phê duyệt theo Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 và Nghị quyết 191/NQ-HĐND ngày 11/7/2019. UBND xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong được UBND tỉnh Bắc Ninh giao làm Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng khu đất ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 21/7/2020, UBND huyện Yên Phong ban hành Quyết định thu hồi đất từ số 8362 đến số 8366; từ số 8370 đến số 8434 tới từng hộ gia đình, cá nhân và ban hành Quyết định số 8435 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến; vị trí: Tại huyện Yên Phong. Diện tích đất nông nghiệp bồi thường, hỗ trợ là 17.246,5m^2; kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 7.564.499.500đồng.

Quá trình thực hiện dự án, UBND xã Hòa Tiến đã phối hợp với Hội đồng bồi thường, HT GPMB huyện Yên Phong và các đơn vị có liên quan thực hiện các trình tự thủ tục thu hồi đất; bồi thường, HT GPMB khi thu hồi đất để thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định pháp luật, tuy nhiên hộ gia đình ông K là một trong những hộ không đồng ý chủ trương thu hồi đất và phương án bồi thường hỗ trợ và không nhận tiền bồi thường, hiện nay số tiền các hộ không nhận đã

được chuyển vào Kho bạc nhà nước. Dự án này đã tổ chức thu hồi đất và cưỡng chế thu hồi đất xong và hiện nay chưa tổ chức đấu giá. UBND xã Hòa Tiến đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông NVK.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; các Điều 62, 63, 66, 69, 71 Luật Đất đai 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông NVK gồm:

Bác yêu cầu hủy Quyết định số 8433/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Yên Phong về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong;

Bác yêu cầu hủy một phần Quyết định số 7852/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Phong về cưỡng chế thu hồi đất nông nghiệp đối với gia đình ông NVK;

Bác yêu cầu bồi thường hoa màu trên đất với tổng số tiền là 190.000.000đồng.

Ngoài ra, bản án hành chính sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 23/7/2023, người khởi kiện ông NVK có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông K, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông NVK.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính bác kháng cáo của người khởi kiện ông NVK, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngày 23/7/2023, người khởi kiện ông NVK có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm nêu trên. Đơn kháng cáo của ông K gửi trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm: Xét thấy, người khởi kiện ông NVK và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các con ông K vắng mặt nhưng đã có người đại diện theo ủy quyền của họ có mặt; người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã Hòa Tiến vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 13/4/2022, ông NVK gửi đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 8433 và Quyết định số 7852. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết vụ án "*Yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất và quyết định cưỡng chế thu hồi đất"* là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các Điều 30, 32 và 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo của người khởi kiện ông NVK, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy:

[2.1] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 8433/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Yên Phong về việc thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong và Quyết định số 8435/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Hòa Tiến.

Về hình thức và thẩm quyền ban hành: Quyết định số 8433 và Quyết định số 8435 của UBND huyện Yên Phong được ban hành theo quy định đúng thẩm quyền, hình thức văn bản theo quy định khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Về trình tự thủ tục ban hành: UBND huyện Yên Phong ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, HT GPMB là đúng trình tự thủ tục quy định tại Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013; Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Xét yêu cầu khởi kiện quyết định thu hồi đất nông nghiệp: Theo Quyết định số 8433 và Quyết định số 8435, gia đình ông NVK bị thu hồi tổng diện tích 923,5m^2 đất nông nghiệp giao lâu dài; tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 405.416.500đồng. Việc gia đình ông không đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và đề nghị không thu hồi diện tích đất nông nghiệp để gia đình ông giữ lại đất canh tác; trong trường hợp vẫn thu hồi đất để thực hiện dự án thì ông phải thỏa thuận giá với chủ sử dụng đất, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Dự án đầu tư xây dựng bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Yên Phong đã được Hội đồng nhân dân tỉnh

Bắc Ninh phê duyệt theo Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về việc thông qua danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa, 20ha đất rừng; dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng năm 2018 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 và Nghị quyết số 191/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 về việc phê duyệt danh mục dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng bồi thường hỗ trợ khi thu hồi đất khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Yên Phong thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng theo quy định tại theo điểm d khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013. Việc triển khai thu hồi đất được UBND huyện Yên Phong thực hiện theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục. Giá bồi thường, hỗ trợ được áp dụng theo quy định của UBND tỉnh Bắc Ninh tại Quyết định 31/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019, Quyết định 528/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Ninh. Dự án này không thuộc trường hợp thỏa thuận giá đất với nhà đầu tư theo quy định tại Điều 73 Luật Đất đai nên giá bồi thường, hỗ trợ được áp dụng theo quy định tại Quyết định 31/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh là có cơ sở.

Xem xét các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì mức bồi thường tiền đất, hoa màu trên đất và các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được xác định gồm: Đối với đất giao lâu dài: Đất nông nghiệp nằm trong đê thì tiền bồi thường đất nông nghiệp giao lâu dài là 70.000đ/m^2; tiền bồi thường hoa màu trên đất là 9.000đ/m^2; tiền hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất là 10.000đ/m^2; tiền hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là 70.000đ/m^2 x 5 = 350.000đ/m^2. Tổng đơn giá bồi thường, hỗ trợ là 439.000đ/1m^2 đất lâu dài; đất nông nghiệp giao lâu dài là 158.040.000đồng/360m^2 (1 sào Bắc Bộ).

Như vậy, đối chiếu với các Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại Quyết định số 8435 thì mức BT, HT đối với gia đình ông K là đúng quy định của pháp luật. Việc gia đình ông K không đồng ý thu hồi đất để thực hiện dự án và đề nghị giữ lại đất để sản xuất nông nghiệp là không có cơ sở, bởi lẽ: Luật Đất đai 2013 quy định đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước đại diện làm chủ sở hữu nên Nhà nước có quyền thu hồi đất theo quy định. Hơn nữa việc thu hồi đất là để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trình tự thủ tục thu hồi đất đã được thực hiện đúng quy định pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông K đề nghị hủy Quyết định số 8433/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Yên Phong là không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Xét tính hợp pháp của Quyết định 7852/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Phong về cưỡng chế thu hồi đất nông nghiệp:

Quá trình thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đất được UBND huyện Yên Phong thực hiện công khai, minh bạch và tuân thủ đúng quy định, trình tự pháp luật. Gia đình ông K mặc dù đã được vận động nhiều lần nhưng không nhận tiền BT,

HT để bàn giao mặt bằng thực hiện dự án. Do đó, ngày 09/11/2021, UBND tỉnh Bắc Ninh có Công văn số 734/UBND-TNMT về cưỡng chế thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tạo vốn xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong;

Thực hiện Công văn số 734/UBND-TNMT nêu trên, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong đã ban hành Quyết định số 7852/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 về việc cưỡng chế thu hồi đất nông nghiệp là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, hình thức cũng như nội dung theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Luật Đất đai, Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Vì vậy, việc ông K yêu cầu hủy một phần Quyết định số 7852/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Yên Phong là không có cơ sở để chấp nhận.

[2.3] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại hoa mầu trên đất.

Ngày 17/11/2021, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong ban hành Quyết định số 7852 về việc cưỡng chế thu hồi đất nông nghiệp. Sau đó thực hiện các thủ tục gửi quyết định, tuyên truyền vận động đến từng hộ, niêm yết công khai và thường xuyên thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

Ngày 21/12/2021, UBND xã Hòa Tiến thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trên thực địa theo hình thức san ủi mặt bằng hiện trạng đối với các thửa ruộng các hộ gia đình không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ. Việc thực hiện cưỡng chế đảm bảo công khai, minh bạch đúng theo quy định của pháp luật. Yêu cầu của ông K đòi bồi thường thiệt hại về hoa màu, cây trồng trên đất khi cưỡng chế là không có cơ sở xem xét.

Do đó, ông K yêu cầu UBND huyện Yên Phong phải bồi thường cho gia đình ông toàn bộ số tài sản trên với số tiền 190.000.000đồng là không đúng, bởi lẽ: Quyết định thu hồi đất và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất của UBND huyện Yên Phong và Chủ tịch UBND huyện Yên Phong là đảm bảo đúng quy định pháp luật, nên yêu cầu này của ông K là không có căn cứ để chấp nhận.

[2.4] Đối với việc ông K cho rằng gia đình ông có khiếu nại tới Chủ tịch UBND huyện Yên Phong và Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhưng không nhận được trả lời, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 17/02/2021, bà Nguyễn Thị Lan, bà KTC (vợ ông K) cùng một số hộ dân thôn Yên Tân đã làm đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND huyện Yên Phong. Ngày 24/02/2021, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong đã có Công văn số 319/UBND-NC về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lan. Căn cứ vào báo cáo số 48/BC-TNMT ngày 24/8/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Yên Phong. Ngày 24/8/2021, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong đã ban hành quyết định số 6084/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Lan, bà KTC và một số công dân kết luận: Bà Nguyễn Thị Lan, bà KTC cùng một số công dân thôn Yên Tân khiếu nại các quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện Yên Phong khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Yên

Tân, xã Hòa Tiến là không có căn cứ. Sau khi có quyết định giải quyết khiếu nại lần 1, bà Lan, bà C và một số hộ dân thôn Yên Tân đã không khiếu nại lần 2 tới Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.

Vì vậy, việc ông K cho rằng gia đình ông có khiếu nại tới Chủ tịch UBND huyện Yên Phong và Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhưng không nhận được trả lời là không đúng.

[2.5] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông NVK là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện không có tài liệu, chứng cứ mới để xuất trình nên kháng cáo của ông K không được chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[3] Về án phí: Do ông K là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên ông K được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

[1] Bác kháng cáo của người khởi kiện ông NVK. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2023/HC-ST ngày 11/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

[2] Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông NVK.

[3] Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, P.HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình **Phan Thị Vân Hương** **Trần Quang Minh**